TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2026/HS-ST
Ngày 08 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Hằng và bà Trần Thị Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2026/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2026/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 21/09/1986; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H1; Vợ: Đào Thị Thu H2, Con: Có 03 con; L sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 12/2006/HSST ngày 21/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn Q 07 năm tù về tội "Cướp tài sản" (xảy ra ngày 01/02/2005), buộc nộp truy thu số tiền 5.000đ, án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ, án phí dân sự sơ thẩm 50.000đ. Q chấp hành xong khoản truy thu, án phí ngày 11/10/2010.

+ Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 13/2006/HSST ngày 21/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn Q 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (xảy ra ngày 01/08/2005), quản chế 3 năm sau khi hết hạn tù, buộc Q phải bồi thường cho các bị hại số tiền 2.995.000đ, án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ, án phí dân sự sơ thẩm 147.500đ. Q đã chấp hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm vào tháng 08/2006; Chấp hành xong tiền bồi thường dân sự cho các bị hại ngày 10/02/2009.

Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án buộc Q phải chấp hành hình phạt tù là 15 năm 06 tháng. Q chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 29/01/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 công an tỉnh P, (có mặt).

2. Nguyễn Đức N, sinh ngày 08/10/2002; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Quốc T và bà Đỗ Thị Hồng T1; Vợ: Trần Khánh L1, con: Con: Có 01 con sinh năm 2025; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 31/05/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án hình sự phúc thẩm số 57/2024/HSPT ngày 17/06/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Đức N 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ, án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ. N chấp hành hình phạt tù đến ngày 01/09/2025 được đặc xá trở về địa phương; Chấp hành xong án phí ngày 16/8/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh P (có mặt).

3. Trần Anh K, sinh ngày: 28/05/2005; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trần Công D và bà Phan Thị Ngọc B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 31/05/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Anh K 01 năm 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 01 năm 08 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt chung buộc K phải chấp hành hình phạt 03 năm 04 tháng tù, án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/12/2023 (khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 171/2023/HSST ngày 22/09/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Anh K 01 năm 08 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/05/2024 (khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi).

Tổng hợp hình phạt chung của 02 Bản án buộc K phải chấp hành hình phạt tù là 05 năm. Kiệt chấp hành hình phạt tù đến ngày 01/09/2025 được đặc xá trở về địa phương.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục không lập biên bản số 14 ngày 28/5/2021 của Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Anh K hình thức Cảnh cáo về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 312 ngày 19/05/2026 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P xử phạt Trần Anh K 1.500.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh P (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị Thu H2, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Chị Trần Khánh L1, sinh năm: 1999 ; trú tại: ngõ A đường T, phường V, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 20 giờ ngày 20/12/2025 Trần Anh K, sinh năm: 2005, trú tại: Tổ dân phố C, phường V, tỉnh Phú Thọ (chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ) đang đi chơi một mình ở khu vực gần quán Bar M1 thuộc địa phận phường V, tỉnh Phú Thọ thì nhặt được 01 túi ni lon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Kiệt biết đây là túi ma túy Ketamine nên mang về nhà và một mình sử dụng hết số ma túy trên bằng cách hít vào cơ thể. Sau đó, K đi ngủ. Đến khoảng hơn 23 giờ 00 ngày 21/12/2025, Trần Anh K đang ở nhà thuộc Tổ dân phố T, phường V thì nhận được điện thoại từ tài khoản Messenger Facebook tên "Nguyễn Đức N" của Nguyễn Đức N, sinh năm 2002, trú tại: Tổ dân phố C, phường V, tỉnh Phú Thọ gọi đến tài khoản Messenger Facebook "Kiet Tran" của K. Qua điện thoại, N nhờ K mua hộ ma túy Ketamine và ma túy K1. K biết N nhờ mua ma túy để bán kiếm lời nhưng do nể nang nên vẫn đồng ý. K dùng tài khoản Zalo được cài trên máy tính để bàn đang đặt trong phòng của K có tên "Anh K", đăng ký bằng số điện thoại 0364799166 gọi đến tài khoản Zalo có tên "Nguyễn C" (K không biết đăng ký bằng số điện thoại nào). K bảo C là có người bạn của em muốn mua ¼ Uốn (ý là mua khoảng 06 chỉ ma túy ke) và 05 viên ma túy kẹo thì được Công báo giá là 9.500.000 đồng và K cũng báo lại cho N tổng giá tiền là 9.500.000 đồng. Sau đó, K gửi số tài khoản 8816455243 ngân hàng BIDV mang tên K đang dùng qua ứng dụng Messenger cho N để N chuyển tiền mua ma túy cho K rồi K chuyển tiền cho C. Lúc này, N cùng vợ là Trần Khánh L1, sinh năm: 1999 đang ở nhà trọ tại ngõ A đường T, phường V, tỉnh Phú Thọ. N đã chuyển số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến số tài khoản ngân hàng MB của L1, sau đó N bảo L1 đăng nhập mật khẩu ứng dụng V của L1 và đưa điện thoại lại cho N mượn. Sau khi được L1 đưa mượn điện thoại, N đã chuyển khoản số tiền 8.000.000đồng từ tài khoản của L1 đến số tài khoản 8816455243 ngân hàng BIDV của K, đồng thời N nói với K sẽ trả nốt số tiền 1.500.000đồng bằng tiền mặt khi nhận ma túy và N có gửi số điện thoại 0965.622.726 của N cho K. Sau khi nhận được số tiền 8.000.000đồng, K gọi lại cho C qua Z nói rằng khách gửi 8.000.000 đồng tiền tài khoản, số tiền còn lại 1.500.000 đồng thì tí khách trả tiền mặt. C đồng ý rồi gửi mã QR tài khoản ngân hàng của C cho K. Kiệt quét mã QR thấy đó là ngân hàng M2, tên chủ tài khoản là NGUYEN THANH CONG và K đã chuyển khoản số tiền 8.000.000đồng cho C qua mã QR tài khoản ngân hàng này. Tiếp

đó, K gửi số điện thoại 0965.622.726 của N cho C để C liên hệ bán ma túy cho N. Sau đó K đi ngủ không liên hệ với N hoặc C nữa.

Sau khi chuyển tiền cho K xong, Nguyễn Đức N nói với Trần Thị L2 (vợ của N) đi ra ngoài có việc rồi N đi bộ ra khỏi nhà hướng về đường B, phường V, tỉnh Phú Thọ để đợi nhận ma túy. Khoảng 00 giờ ngày 22/12/2025, N nhận được điện thoại từ số 0329.987.894 của Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1986, trú tại: Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ gọi đến và bảo N gửi vị trí cho Q qua zalo có số điện thoại trên để Q mang ma túy đến cho N (N vào zalo tìm kiếm và gửi vị trí của N đến tài khoản zalo có tên T2). Qua điện thoại, N và Q hẹn gặp nhau tại đèn xanh, đèn đỏ đường B, phường V để trao đổi mua bán ma túy. N tiếp tục đi bộ một mình đến điểm hẹn. Tại đây, N gặp Nguyễn Văn Q một mình đi xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent màu trắng, BKS: 88A - 220.99 đến. Khi gặp nhau, Nguyễn Văn Q ngồi trong ô tô hạ cửa kính bên lái xuống rồi đưa cho N 01 phong bì. N hiểu đây là túi đựng ma túy ke và 05 viên ma túy kẹo, N cầm số ma túy này rồi đưa lại cho Quân số tiền 1.500.000 đồng còn thiếu. Q cầm tiền điều khiển xe ô tô đi. N mang theo số ma túy vừa mua được đi bộ về phía đường N (gần siêu thị H5) phường V, tỉnh Phú Thọ với mục đích bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Trên đường đi N xé vứt bỏ lớp giấy phong bì chỉ giữ lại 02 túi nilon chứa ma túy Ke, K1. Khi đang đứng đợi các đối tượng nghiện đến hỏi mua ma túy thì N phát hiện có Cơ quan Công an đến kiểm tra nên vứt 02 túi nilon đựng ma túy xuống đất ngay cạnh vị trí Nam đang đứng tuy nhiên đã bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra 02 túi nilon Nam vứt xuống đất xác định: 01 túi nilon dạng túi zip 1 đầu có khuy bấm, viền túi màu đỏ bên trong có chứa 05 viên nén, màu vàng cam và 01 túi nilon dạng túi zip 1 đầu có khuy bấm, viền bấm màu đỏ bị rách một phần ở miệng túi, 1 mặt túi có ghi ¼, bên trong túi chứa các hạt tinh thể màu trắng (Nguyễn Đức N tự khai nhận 05 viên nén màu vàng cam là ma túy kẹo và túi chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine của N cất giấu mục đích để bán cho ai đến hỏi mua kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 túi nilon nêu trên vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1. Tạm giữ của N 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng bạc đã cũ, đã qua sử dụng và đưa Nguyễn Đức N về trụ sở tiếp tục làm việc.

Quá trình làm việc cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức N đồng thời niêm phong theo đúng quy định pháp luật (ký hiệu A2) để phục vụ công tác giám định. Cùng ngày 22/12/2025, Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh P đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Đức N tại ngõ A, đường T, phường V, tỉnh Phú Thọ; kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 24/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P triệu tập Trần Anh K đến làm việc. Quá trình làm việc, cơ quan điều tra đã tiến hành test ma túy có trong nước tiểu của K. Kết quả: Kiệt dương tính chất ma túy Ketamine, đồng

thời K tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 và 01 bộ máy tính để bàn là công cụ, phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 25/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Anh K tại TDP. T, phường V, tỉnh Phú Thọ. Kết quả: Không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Về hành vi của Nguyễn Văn Q

Chiều tối ngày 22/12/2025, Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1986, trú tại: Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 mang theo ma túy Ke và ma túy K1 đi đến khu vực phường V, tỉnh Phú Thọ với mục đích bán ma túy cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 22/12/2025, Q dừng xe ô tô tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường B T và đường D thuộc địa phận phường V, tỉnh Phú Thọ. Khi Q đang ở đây thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh P đến kiểm tra hành chính. Q tự khai nhận là đang mang ma túy đi bán cho người nghiện. Qua kiểm tra người Nguyễn Văn Q phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải chiếc quần đang mặc của Q 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh đen đã qua sử dụng. Tiếp tục kiểm tra bên trong xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 của Q thì phát hiện trên mặt ghế phụ có 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây rút. Bên trong túi vải có 04 túi nilon dạng túi zip 1 đầu có mép vuốt. Kiểm tra 04 túi ni lon này bên trong có 18 túi nilon nhỏ dạng túi zip 1 đầu có mép vuốt, viền màu đỏ bên trong đều có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng và 01 túi nilon dạng túi zip 1 đầu có mép vuốt viền túi màu đỏ bên trong có chứa 10 viên nén không rõ hình thù (gồm 09 viên nén màu vàng cam và 01 viên nén màu nâu). Nguyễn Văn Q tự khai nhận 10 viên nén trên là ma túy Kẹo; 18 túi nilon nhỏ bên trong đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng đều là các gói ma túy Ketamin mà Q cất giấu mục đích để bán cho ai đến hỏi mua. Phát hiện tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) tại hốc để đồ ở giữa ghế phụ và ghế lái của xe ô tô. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 04 túi nilon Q khai bên trong chứa ma túy nêu trên vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1; tạm giữ của Q: 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đều đã cũ, đã qua sử dụng, số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng); 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99; 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây rút và đưa Nguyễn Văn Q về trụ sở tiếp tục làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Q (ký hiệu A2) để phục vụ công tác giám định. Ngày 23/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q tại Thôn Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ. Kết quả: Không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận về nguồn gốc ma túy có để bán ngày 21 và 22/12/2025: Khoảng hơn 23 giờ ngày 21/12/2025, Q được Nguyễn Huy N1, sinh năm: 1988, trú tại: thôn C, xã X, tỉnh Phú Thọ đưa cho 01 phong bì chứa ma túy Ke, ma túy K1 và đọc cho Quân số điện thoại của Nguyễn Đức N (0965.622.726) để Q mang ma túy đi bán cho Nguyễn Đức N; đồng thời Nguyễn Huy N1 cũng đưa Q 01 túi ma túy chứa ma túy Ke, ma túy Kẹo để Q mang đi bán lấy tiền mang về đưa cho Huy Nam. Sau đó, Q chia số ma túy N1 đưa để đi bán thành các túi nhỏ rồi đúc toàn bộ số ma túy vào túi vải màu xám, miệng có dây rút rồi cất vào hộc để đồ xe ô tô. Sau đó, Q gọi điện và giao ma túy cho Nguyễn Đức N; số ma túy còn lại Q vẫn để trên xe, ngày 22/12/2025, khi Q đem ma túy đến khu vực phường V để bán thì bị kiểm tra, phát hiện. Mỗi lần bán ma túy, Q sẽ được Nguyễn Huy N1 trả công số tiền 500.000 đồng. Đối với số tiền 1.500.000 đồng Q nhận được của Nguyễn Đức N vào rạng sáng ngày 22/12/2025 khi mang ma túy đi bán cho N thì buổi trưa ngày 22/12/2025 Q đã đưa số tiền 1.000.000 đồng cho Nguyễn Huy N1 (là người đã đưa ma túy cho Q mang đi bán). Số tiền 500.000 đồng còn lại là tiền công của Q mang ma túy đi bán được Q giữ lại và đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Kết quả trưng cầu giám định và xác minh khác

Ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra ra các Quyết định số A9145, A9146 trưng cầu Phòng K3 Công an tỉnh P giám định chất ma túy thu giữ tại các mẫu A1; A2 thu giữ của Nguyễn Đức N. Ngày 30/12/2025, Phòng K3 Công an tỉnh P có Kết luận giám định số 4193; 4194/KLGĐ, kết luận:

- 05 (Năm) viên nén màu vàng cam trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 2,0980 gam.

- Tinh thể màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng là 0,9843gam.

H3 lại đối tượng giám định gồm: A1 trắng = 0,9420g và A1 vàng cam = 1, 9442g mẫu sau giám định cùn toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh P.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, H4, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, 2C-B và TFMPP…) trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức N, SN: 2002, HKTT: TDP C, phường V, tỉnh Phú Thọ ký hiệu A2 gửi giám định.

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định ma túy và nước tiểu cho Nguyễn Đức N, N đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định số A9185 trưng cầu Phòng K3 Công an tỉnh P giám định chất ma túy thu giữ tại mẫu A1 và mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Q ký hiệu A2. Ngày 30/12/2025, Phòng K3 Công an tỉnh P có Kết luận giám định số 4198/KLGĐ kết luận:

"10 viên nén, trong đó 09 (Chín) viên nén màu vàng cam và 01 viên nén màu nâu trong túi ni lon có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối

lượng là 4,1524gam ma túy, loại MDMA.

Các hạt tinh thể màu trắng của mẫu gửi giám định ký hiệu A1 có tổng khối lượng là 13,7239gam là ma túy, loại Ketamine.

Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, H4, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, 2C-B và TFMPP…) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn Q, SN: 1986, HKTT: TDP Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ ký hiệu A2 gửi giám định"

Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, cụ thể: Mẫu A1 viên nén = 4,0038gam, A1 tinh thể = 12,5746gam cùng bao gói niêm phong chung theo đúng quy định của pháp luật. A2 sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định ma túy và nước tiểu cho Nguyễn Văn Q biết, Q đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành sao kê tài khoản 8816455243 ngân hàng BIDV mang tên Trần Anh K có thể hiện việc K nhận số tiền 8.000.000đồng từ Trần Khánh Linh, sau đó K chuyển số tiền 8.000.000đồng đến số tài khoản 0378626866 ngân hàng MB cho NGUYEN THANH CONG.

Kết quả kiểm tra điện thoại:

1. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 vỏ màu bạc của Nguyễn Đức N: Điện thoại gắn 01 thẻ sim số 0965622726. Kết quả kiểm tra phát hiện có cuộc gọi đi đến từ số 0965.622.726 của N đến số 0329.987.894 (N khai đây là số của người giao ma túy cho N).

Tại mục Z có các tin nhắn từ tài khoản của "Nguyễn Đức N" đến tài khoản "Taxi" là tài khoản của người có số điện thoại 0329.987.894 là người giao ma túy cho N.

Tại mục ứng dụng M phát hiện tài khoản "Nguyễn Đức N" có kết bạn với tài khoản "Kiet Tran", tuy nhiên không có đoạn hội thoại, nhắn tin gọi điện nào. N tự trình bày sau khi liên hệ nhờ mua ma túy thì N đã xóa toàn bộ tin nhắn, điện thoại cho nên khi cơ quan Công an kiểm tra thì không còn thông tin lưu giữ trên điện thoại.

2. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 của Trần Anh K: Điện thoại gắn 01 thẻ sim mang số điện thoại 0364799166. Tại mục ứng dụng Messenger: Kết quả kiểm tra phát hiện tài khoản "Kiet Tran" có kết bạn với tài khoản "Nguyễn Đức N". Kiểm tra tin nhắn, cuộc gọi với tài khoản này thì không phát hiện tin nhắn, cuộc gọi nào. K tự trình bày đây là tài khoản của K và được N trao đổi nhờ hỏi mua ma túy, sau khi trao đổi xong thì K đã xóa toàn bộ nội dung tin nhắn và cuộc gọi cho nên không còn thông tin lưu giữ trên điện thoại liên quan đến người tên N nữa. Kiểm tra ứng dụng Zalo: không có tài khoản Zalo trên điện thoại.

3. Đối với 01 bộ máy tính để bàn của Trần Anh K (màn hình máy tính nhãn hiệu AOC, cây máy tính nhãn hiệu Dell): Kiểm tra ứng dụng Zalo: qua kiểm tra tài khoản có tên "Anh K". Kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung

gì liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Kiệt tự khai nhận sau khi nhắn tin, điện thoại qua Z đến tài khoản "Nguyễn Công" để hỏi mua hộ ma túy Kẹo, K2 cho Nguyễn Đức N thì K đã tự tay xóa hết tin nhắn nội dung cuộc trò chuyện trong ứng dụng mạng xã hội Zalo. Do vậy trên máy tính cây không còn nội dung liên quan đến việc vi phạm của K.

Ngày 05/5/2026, Cơ quan CSĐT đã có Công văn số A10966 yêu cầu Công ty cổ phần V1 cung cấp thông tin đăng ký tài khoản của số điện thoại 0364799166. Kết quả: Số 0364799166 là tài khoản "Anh K". Thời gian khởi tạo ngày 03/9/2025. Tài khoản bị xóa ngày 17/02/2026. Thông tin chủ tài khoản: Tài khoản sử dụng căn cước công dân số 026205001974, chủ tài khoản Trần Anh K, sinh ngày 28/5/2005, HKTT: Thôn C, Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, vỏ màu xanh, bên trong có 01 thẻ sim số 0333704211 của Nguyễn Văn Q: Kết quả kiểm tra không phát hiện hiện nội dung gì liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Q.

5. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh đen, bên trong có 01 thẻ sim số 0329987894 của Nguyễn Văn Q. Kết quả kiểm tra: Không có cuộc gọi đến đi, gọi nhỡ. Nguyễn Văn Q tự trình bày đây là điện thoại Q dùng để liên lạc mua bán ma túy, sau khi liên lạc xong thì Q đã xóa hết nhật ký cuộc gọi.

Tại mục ứng dụng Zalo: Có một số tin nhắn đi, tin nhắn đến. tuy nhiên không phát hiện nội dung cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Q tự khai nhận đối với các tin nhắn đi, tin nhắn đến, cuộc gọi đi, gọi đến giữa Q và Nguyễn Huy N1; giữa Q và Nguyễn Đức N để giao dịch mua bán ma túy thì sau khi mua bán ma túy xong Q đã xóa cho nên không còn thông tin lưu giữ trên điện thoại.

Tại mục ứng dụng Messenger; Telegram: không phát hiện nội dung cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Q.

**** Về xử lý vật chứng vụ án:***

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng bạc của Nguyễn Đức N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8; 01 bộ máy tính cây của Trần Anh K (màn hình nhãn hiệu AOC, cây máy tính nhãn hiệu Dell); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh đen của Nguyễn Văn Q: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị can N, K, Q; các bị can dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 có đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Q quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Q kết hôn với chị Đào Thị Thu H2, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ năm 2016, đến năm 2021 hai vợ chồng vay tiền của bố mẹ Q và mua chiếc xe trên tại một cửa hàng mua bán xe ô tô cũ với giá 380.000.000 đồng sau đó đăng ký chính chủ là Nguyễn Văn Q để chạy xe taxi nuôi sống gia đình.

Hiện tại gia đình Q có vợ và 03 con nhỏ nguồn sống duy nhất phụ thuộc vào thu nhập của chồng để lo toan cho các con ăn học. Do đó xác định chiếc xe là tài sản chung hợp pháp của hai vợ chồng. Quan điểm của viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc xe trên cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, vỏ màu xanh của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định bị can không dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, không phải là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần trả lại cho bị can nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với mẫu vật hoàn trả lại sau giám định gồm: 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3494/2025. Tên mẫu: A1 viên nén = 4,0038gam; A1 tinh thể = 12,5746gam cùng bao gói niêm phong; 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3465/2025. Tên mẫu: A1 trắng = 0,9420gam; A2 vàng cam = 1,9442gam mẫu sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định. Niêm phong được dán kín có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong tại mép dán và các hình dấu tròn đỏ của phòng K3 Công an tỉnh P và 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây rút, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng tiền mặt Nguyễn Văn Q nhận được từ Nguyễn Đức N vào rạng sáng ngày 22/12/2025 khi Q mang ma túy đi bán cho Nguyễn Đức N. Quá trình điều tra xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, do vậy cần truy thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000đồng này của Nguyễn Văn Q.

Đối với số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q. Quá trình xác định đây là tiền do Q lao động hợp pháp mà có. Do vậy cần trả lại cho Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

**** Đối với các hành vi khác:***

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine của Trần Anh K ngày 20/12/2025 tại nhà ở tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra xác định: Kiệt không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 do đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của K không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của K đã vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính với mức phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Trần Anh K chưa chấp hành nộp phạt.

Đối với Trần Thị L2 (là vợ của Nguyễn Đức N) là người đã cho N mượn

tài khoản để chuyển số tiền 8.000.000 đồng mua ma túy đến cho Trần Anh K, sau đó N mang ma túy đi bán. Quá trình điều tra xác định: L2 không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của N do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trần Thị L2.

Đối với người nam giới đã nhận tiền chuyển khoản và bán ma tuý cho Trần Anh K: Theo K khai nhận sau khi nhận số tiền 8.000.000 đồng mua ma túy của Nguyễn Đức N thì K đã chuyển khoản số tiền 8.000.000 đồng này đến số tài khoản 0378626866 ngân hàng MB cho NGUYEN THANH CONG. Tiến hành sao kê tài khoản được cung cấp chủ tài khoản có tên là Nguyễn Thành C, sinh năm: 1995, HKTT: Tổ G H, phường P, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành xác minh, triệu tập nhiều lần đối với Nguyễn Thành C tuy nhiên C hiện vắng mặt tại địa phương, chính quyền địa phương không biết C đang làm gì ở đâu. Ngày 05/05/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định truy tìm, Quyết định hoãn xuất cảnh đối với Nguyễn Thành C. Đến nay thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tách hành vi liên quan nghi bán ma túy của Nguyễn Thành C ra đưa vào hệ thống tin báo để tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh nếu làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Huy N1: Cơ quan CSĐT tiến hành triệu tập làm việc với Nguyễn Huy N1 và tiến hành đối chất giữa bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Huy N1, tuy nhiên Nguyễn Huy N1 không thừa nhận việc đã đưa ma túy cho Q đi bán. Quá trình điều tra vụ án, ngoài lời khai của Nguyễn Văn Q không có căn cứ gì khác để chứng minh Nguyễn Huy N1 có liên quan, đưa ma túy cho Nguyễn Văn Q. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số: 189/CT-VKSTĐ ngày 16/6/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Đức N và bị cáo Trần Anh K truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức N, Trần Anh K, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Văn Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Đức N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt: Trần Anh K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N và bị cáo K;

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng bạc của bị cáo N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8; 01 bộ máy tính cây của bị cáo K (màn hình nhãn hiệu AOC, cây máy tính nhãn hiệu Dell); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh đen của Q.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3494/2025. Tên mẫu: A1 viên nén = 4,0038gam; A1 tinh thể = 12,5746gam cùng bao gói niêm phong; 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3465/2025. Tên mẫu: A1 trắng = 0,9420gam; A2 vàng cam = 1,9442gam mẫu sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây dút.

Trả lại số tiền 2.100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, vỏ màu xanh cho Nguyễn Văn Q và trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q và chị Đào Thị Thu H2 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 có đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu sung Ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 1.500.000đồng là tiền Quân nhận được bán ma túy cho N.

Các bị cáo hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ.

Về hình phạt các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 22/12/2025, Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy Công an tỉnh P phối hợp cùng Công an phường V đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường N (gần siệu thị HC, phường V, tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức N đang có hành vi mang theo 3,0823 gam ma túy (gồm 05 viên ma túy kẹo (MDMA) khối lượng 2,0980 gam và 0,9843 gam ma túy Ketamine) với mục đích bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Qua điều tra xác định Trần Anh K là đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Đức N liên hệ mua ma túy, Nguyễn Văn Q là người đã bán ma túy cho Nguyễn Đức N để kiếm lời.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút ngày 22/12/2025, Nguyễn Văn Q tiếp tục điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 mang theo 17,8763 gam ma túy (gồm 09 viên ma túy kẹo (MDMA) khối lượng 4,1524 gam và 13,7239 gam ma túy Ketamine) đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Bà T và đường D thuộc địa phận phường V, tỉnh Phú Thọ với mục đích bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh P đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra. Kết luận giám định của Phòng K3 Công an tỉnh V; Biên bản sự việc ngày 22/12/2025 cùng vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức N và Trần Anh K đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

...."

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và việc sử dụng chất ma túy vào mục đích chữa bệnh mà còn xâm

hại trật an toàn xã hội, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người và phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Do vậy, cần phải xử cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết, phân công vai trò một cách chặt chẽ, mỗi bị cáo có mức độ, hành vi khác nhau. Do đó cần đánh giá vai trò, mức độ đối với từng bị cáo để có biện pháp xử lý, đảm bảo nghiêm minh cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo K là người liên hệ mua ma túy cho N, Q là người đem ma túy đi bán cho N. Hành vi nêu trên của các bị cáo là hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều đã bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân vì hám lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo Q có 03 con nhỏ dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời thông qua vụ án này cũng là bài học cho mọi người tham dự phiên tòa thấy được tác hại của ma túy để có biện pháp phòng chống hiệu quả.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N có nhân thân xấu chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q, N có 03 con nhỏ đều dưới 15 tuổi, do vậy, bị cáo Q, N được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo N, K không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q là 5.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng bạc của bị cáo N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8; 01 bộ máy tính cây của bị cáo K (màn hình nhãn hiệu AOC, cây máy tính nhãn hiệu Dell); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh đen của Q.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent

có BKS: 88A - 220.99 có đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Q quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Q kết hôn với chị Đào Thị Thu H2, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố Đ, xã X, tỉnh Phú Thọ năm 2016, đến năm 2021 hai vợ chồng vay tiền của bố mẹ Q và mua chiếc xe trên tại một cửa hàng mua bán xe ô tô cũ với giá 380.000.000 đồng sau đó đăng ký chính chủ là Nguyễn Văn Q để chạy xe taxi nuôi sống gia đình. Hiện tại gia đình bị cáo Q có vợ và 03 con nhỏ dưới 15 tuổi nguồn sống duy nhất phụ thuộc vào thu nhập của chồng đi lái tắcxi để lo toan cho các con ăn học. Do đó xác định chiếc xe là tài sản chung hợp pháp của hai vợ chồng. Quan điểm của viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc xe trên cho bị cáo là phù hợp nên cần trả lại cho bị cáo Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, vỏ màu xanh của Q.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3494/2025. Tên mẫu: A1 viên nén = 4,0038gam; A1 tinh thể = 12,5746gam cùng bao gói niêm phong; 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3465/2025. Tên mẫu: A1 trắng = 0,9420gam; A2 vàng cam = 1,9442gam mẫu sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây dút.

Truy thu sung Ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn Q số tiền 1.500.000đồng là tiền Q1 nhận được bán ma túy cho N.

Trả lại số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức N và Trần Anh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2025.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2025.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Anh K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8; 01 bộ máy tính cây (màn hình nhãn hiệu AOC, cây máy tính nhãn hiệu Dell); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q và vợ chị Đào Thị Thu H2 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent có BKS: 88A - 220.99 và trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 và số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3494/2025. Tên mẫu: A1 viên nén = 4,0038gam; A1 tinh thể = 12,5746gam cùng bao gói niêm phong; 01 (một) túi niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, có ghi chữ vụ số 3465/2025. Tên mẫu: A1 trắng = 0,9420gam; A2 vàng cam = 1,9442gam mẫu sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 túi vải màu xám, miệng túi có dây dút.

Truy thu sung Ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 1.500.000đồng là tiền Quân nhận được bán ma túy cho N.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2026).

6. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức N và Trần Anh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 9 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự khu vực 9 – Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại giam số 2 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh